

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý phân tích Chuyện người con gái Nam Xương](#)
2. [Phân tích chuyện người con gái Nam Xương ngắn gọn](#)
3. [Phân tích bài chuyện người con gái Nam Xương](#)
4. [Phân tích tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương](#)
5. [Phân tích văn bản Chuyện người con gái Nam Xương](#)
6. [Phân tích Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ](#)

## ***Dàn ý phân tích Chuyện người con gái Nam Xương***

### **I. Mở bài: Giới thiệu Chuyện người con gái Nam Xương**

Ví dụ:

Để nói lên số phận của người phụ nữ ở xã hội xưa được nhiều người, đặc biệt là những tác giả nhà văn nhắc đến. Những tác phẩm nổi tiếng đều nói về thân phận đau khổ và xót xa của những người phụ nữ đáng thương ấy. Một trong những tác phẩm thể hiện nổi bật nội dung này là tác phẩm Người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ. Tác phẩm nói về một người phụ nữ bị vu oan là ngoại tình khiến nhiều tình huống trở trêu xảy ra.

### **II. Thân bài: Phân tích Chuyện người con gái Nam Xương**

#### **1. Phẩm chất của nhân vật Vũ Nương trong truyện:**

- Một người vợ rất chung thủy.
- Vũ Nương là một người con hiếu thảo.
- Cô gái đẹp người, đẹp nết.
- Là biểu tượng cho hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.

#### **2. Nỗi oan khuất của Vũ Nương:**

- Vũ Nương luôn thủy chung với chồng, chăm sóc con chu đáo.
- Chồng Vũ Nương chỉ vì một lời nói của con mà đã nghi oan cho Vũ Nương.
- Khiến Vũ Nương chịu oan và chịu nhiều đau khổ.
- Qua đó thể hiện định kiến của xã hội ngày xưa, những lý do lạc hậu, hủ tục mê tín của người xưa.

#### **3. Những hình ảnh, yếu tố kì ảo trong truyện:**

- Chồng Vũ Nương nằm mơ r ỡ thả rùa.
- Phan Lang lạc vào động rùa của Linh Phi.

- Vũ Nương hiện về khi Phan Lang lập đàn giải oan.

### III. Kết bài: Nêu cảm nhận của em về Chuyện người con gái Nam Xương

Ví dụ:

Chuyện người con gái Nam Xương là một tác phẩm nói lên số phận, tâm bi kịch của người phụ nữ xưa. Thể hiện sự đồng cảm của tác giả đối với thân phận người phụ nữ xưa. Qua đó, những hình ảnh về Vũ Nương ta nhận ra được số phận đau thương và chua xót của những người phụ nữ thời xưa.

#### *Phân tích chuyện người con gái Nam Xương ngắn gọn*

Nguyễn Dữ là một trong những tác giả nổi tiếng về truyện truyền kỳ. Trong những tác phẩm của ông, có lẽ “Chuyện người con gái Nam Xương” là câu chuyện đặc sắc nhất. Tác phẩm viết về số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa, ca ngợi phẩm chất cao đẹp của họ. Đồng thời, qua đó ta thấy được sự đồng cảm sâu sắc của tác giả với hoàn cảnh của họ.

Vũ Nương là người con gái “tính tình thùy mị nết na, lại thêm tư dung tốt đẹp”. Chồng nàng là Trương Sinh, một người đa nghi và hay ghen. Mặc dù vậy, với tính cách dung hòa của mình, “nàng luôn giữ gìn khuôn phép”, cuộc sống gia đình của hai người luôn ổn định, không hề xảy ra bất hòa. Khi Trương Sinh phải sung binh, nàng lại là người vợ chung thủy, một lòng một dạ với chồng, chỉ mong chàng lên đường bình an trở về, không mong đeo được ấn phong hầu. Tình yêu và ước mơ của nàng thật giản dị và ý nghĩa. Chồng đi xa, nàng sinh con và chăm sóc mẹ chồng một cách chu đáo. Khi mẹ ốm, “nàng hết sức thuốc thang, lễ Phật cầu thần”, câu nói “Sau này trời giúp người lành, ban cho phúc trạch, giống dòng tươi tốt, con cháu đông đàn, mong ông xanh kia chẳng phụ con cũng như con đã chẳng nỡ phụ mẹ.” của mẹ chồng nàng đã cho ta thấy Vũ Nương là một người vợ chu đáo, một người con hiếu thảo biết chường nào. Khi mẹ chồng mất, nàng đau xót, lo liệu ma chay như với cha mẹ đẻ của mình.

Tuy nhiên, người phụ nữ đức hạnh ấy lại phải chịu đựng một nỗi oan và dẫn đến cái chết thương tâm của nàng. Trong thời gian chồng đi tòng quân, nàng thường hay đùa với con bằng cách trở vào bóng mình trên tường và nói đó là cha Đản. Khi bị Trương Sinh nghi ngờ, nàng vẫn cố gắng hỏi rõ sự tình và thanh minh với chàng: “Thiếp vốn nhà nghèo, được vào cửa tía. Sum họp chưa thỏa tình chăn gối, chia phôi vì động việc lửa binh. Cách biệt ba năm, giữ gìn một tiết. Tô son điểm phấn, từng đã nguội lòng, ngõ liễu đường hoa chưa hề bén gót. Đâu có sự mất nết hư thân như lời chàng nói.” Tuy nhiên, khi Trương Sinh một mực không tin, nàng đã gieo mình xuống bến Hoàng Giang mà chết. Chi tiết này đã nói lên nét đẹp con người Vũ Nương, nàng sẵn sàng lấy cái chết để chứng minh sự trong sạch của mình. Hành động mà Vũ Nương nhờ

Phan Lang về nói với Trương Sinh yêu cầu của nàng cũng một lần nữa nói nên tấm lòng chung thủy, một lòng son sắt của nàng. Khi hiểu ra sự tình, Trương Sinh đã vô cùng ân hận, đàn giải oan đã khiến cho Vũ Nương được trả lại sự trong sạch, yên lòng, nàng đã được đức Linh Phi cho hiện về, dẫu không thể trở lại cõi trần được nữa.

Tác phẩm của Nguyễn Dữ, một tác phẩm truyện kỳ có sử dụng những yếu tố hoang đường kỳ ảo. Nhưng từ đó lại thấy được cái nhìn, sự trân trọng và cảm thông của tác giả đối với số phận người phụ nữ xưa, ca ngợi phẩm chất cao đẹp của họ.

### ***Phân tích bài chuyện người con gái Nam Xương***

Mỗi một câu chuyện viết ra đều mang một ý nghĩa tự thân của nó, có tác dụng cảm hoá cuộc đời và con người. Nếu một tác phẩm văn học không mang được những ý nghĩa sâu xa như vậy, nó sẽ vẫn nằm trong sự băng hoại của thời gian. Và “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ đã vượt qua được quy luật của thời gian và không gian để đến với chúng ta ngày hôm nay.

“Chuyện người con gái Nam Xương” nằm trong tập “Truyện kì mạn lục”, một trong những câu chuyện lạ lưu truyền trong dân gian được ghi chép lại. Nhưng câu chuyện ấy không viễn vông đến xa rời thực tế, mà nó như một tấm gương soi chiếu xã hội bấy giờ, là khúc ca cho tấm lòng nhân đạo của tác giả Nguyễn Dữ. Bởi những giá trị ấy mà đã hàng ngàn năm trôi qua, vẫn còn một tác phẩm đồng hành với chúng ta ngày hôm nay.

Truyện kể về người con gái vùng Nam Xương, tính đã dịu hiền nết na, lại thêm tư dung tốt đẹp. Nàng được gả cho Trương Sinh, một chàng trai giàu có nhưng ít học, tính tình lại cục cằn hay ghen. Và chiến tranh nổ ra, Trương Sinh bị bắt đi lính, để mẹ già vợ trẻ ở nhà ngày đêm mong nhớ. Trương Sinh đi để lại cho Vũ Nương một người con trai, vì thương nhớ chông nên nàng chỉ chiếu bóng trên tường và nói với con đó là cha.

Ba năm sau, Trương Sinh trở về, nghi ngờ vợ mình thất tiết và đuổi đánh vợ, khiến nàng nhảy xuống sông mà tự vẫn. Một thời gian sau, Trương Sinh phát hiện ra sự thật, muốn vợ quay trở về nhưng mọi chuyện đã quá muộn. Cả câu chuyện như một vở kịch đau thương về số phận của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến, tủ nhục, đau khổ đến nhường nào!

“Chuyện người con gái Nam Xương” còn tồn tại đến ngày hôm nay có lẽ là nhờ vào giá trị hiện thực sâu sắc của nó. Đó là bức tranh về hiện thực xã hội phong kiến chứa đầy những uất ức bất công, đặc biệt là với người phụ nữ. Vũ Nương dù mang trong mình những phẩm chất tốt đẹp nhưng cũng không được lựa chọn hạnh phúc cho cuộc đời mình.

Nàng vì trăm lạng bạc của mẹ Trương Sinh mà về làm dâu làm vợ của người, không ai biết nàng có hạnh phúc hay không. Rồi khi bị chồng nghi oan, nàng cũng không có quyền nói lên nỗi lòng của mình. Dù bị đánh đập, bị đuổi đi mà không được nói một lời giải thích. Chính chế độ nam quyền khi ấy là nguyên nhân dẫn đến cuộc đời bị kịch của Vũ Nương.

Trong tác phẩm, ta còn nhận ra một hiện thực tàn khốc hơn nữa, chính là chiến tranh phong kiến phi nghĩa. Cuộc chiến ấy khiến mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha. Dù cho một người giàu có như Trương Sinh, cũng không tránh khỏi vòng vây đao kiếm. Tất cả đều là để phục vụ cho nhu cầu của những thế lực phong kiến tranh giành quyền lực mà đổ lên đầu con đỏ dân đen.

Nếu như không có chiến tranh phong kiến, cũng không có ba năm xa cách đằng đẵng giữa Vũ Nương và chồng, cũng không có sự hiểu lầm đáng tiếc ấy. Vũ Nương phải chết, cũng một phần vì chiến tranh mà ra. Có thể nói, tác phẩm đã phản ánh chân thực được những hiện thực còn nhức nhối trong xã hội bấy giờ, để sau này người đời còn nhìn vào và hiểu rằng, đã có một thời lầm than như thế.

Nhưng một tác phẩm văn học sẽ không thể sống nếu nó chỉ là sự sao chép lại hiện thực một cách giản đơn. Trong hiện thực, ta còn phải thấy được cả tấm lòng của tác giả gửi gắm, hay chính là tiếng nói nhân đạo của Nguyễn Dữ trong tác phẩm của mình. Tiếng nói nhân đạo ấy trước hết thể hiện ở sự ca ngợi, trân trọng vẻ đẹp của người phụ nữ trong xã hội phong kiến.

Vũ Nương được miêu tả là một cô gái, đã có tư dung tốt đẹp lại dịu hiền nết na. Nguyễn Dữ nhìn ra được những phẩm chất cao quý nhất trong tâm hồn người con gái ấy. Chính vẻ ngoài xinh đẹp và tính tình của nàng đã chiếm được trái tim chàng Trương Sinh, để chàng phải bắt mẹ hỏi cưới cho bằng được. Kể từ đó, Vũ Nương nổi bật lên là một người con hiếu thảo. Chồng đi lính, nàng hết lòng phụng sự, chăm lo cho mẹ chồng.

Khi bà ốm, nàng tất tả lo toan thuốc thang, khi bà mất, nàng lo toan ma chay cho thật chu đáo. Dẫu chỉ là mẹ chồng, nàng vẫn toàn tâm chăm sóc như bố mẹ. Đó là một tấm lòng thơm thảo, luôn dành sự biết ơn cho đấng sinh thành. Phẩm chất ấy thật đáng quý biết nhường nào. Khi đã làm mẹ, Vũ Nương lại hết lòng yêu thương và chăm sóc con.

Thương con lớn lên trong cảnh thiếu cha, ngày ngày nàng chỉ chiếu bóng trên tường và nói với con đó là cha nó. Ta có thể thấy một khao khát gia đình trọn vẹn để con được đủ đầy yêu thương. Bị kịch của cuộc đời Vũ Nương, có chăng cũng là từ tình yêu thương con ấy mà ra.

Nét nổi bật nhất trong vẻ đẹp của Vũ Nương có lẽ chính là tấm lòng chung thủy một lòng với chồng. Khi chồng ở nhà, nàng khôn khéo đảm đang không để chồng phật ý, khi chồng ra trận, nàng lại một lòng chăm sóc mẹ già con nhỏ. Nàng sống trong nỗi nhớ chồng, khao khát được gặp lại người chồng của mình. Nàng luôn giữ được hai chữ “tiết hạnh” để không có lỗi với chồng.

Chiếc bóng xuất hiện mỗi đêm có lẽ là minh chứng rõ nhất cho sự thủy chung của Vũ Nương. Và đặc biệt, khi chết đi, nàng quay trở lại gặp chồng lần nữa, một mặt là khẳng định tấm lòng chung thủy, một mặt vẫn còn lưu luyến tình xưa nghĩa cũ. Tấm lòng chung thủy của Vũ Nương, không ai có thể phủ nhận. Đó chính là vẻ đẹp tiêu biểu nhất cho người phụ nữ Việt Nam, dù chịu bất công nhưng một lòng chung thủy.

Tiếng nói nhân đạo của Nguyễn Dữ, ta còn gặp ở sự đồng cảm với khát vọng hạnh phúc của con người. Cuộc đời Vũ Nương luôn là những chuỗi ngày bị ép buộc, chờ đợi. Nàng luôn khát khao về một mái ấm gia đình có đủ đầy tình yêu thương nhưng không thành hiện thực. Nguyễn Dữ để nàng sống hạnh phúc ở một thế giới khác, không còn khổ đau hờn ghen, chính là để hiện thực hóa ước mơ hạnh phúc của con người.

“Chuyện người con gái Nam Xương”, với những giá trị hiện thực và nhân đạo của mình, đã thực sự chạm được đến phần sâu kín nhất của trái tim con người. Đó là nỗi lòng của chính Nguyễn Dữ, là cặp mắt nhìn đời tinh anh sắc sảo và tấm lòng nồng ấm yêu thương. Tác phẩm đã cho ta thấy được cái tâm và cái tài của một nghệ sĩ lớn, đó mới là nghệ thuật chân chính mà muôn đời con người theo đuổi.

Thời gian vẫn sẽ tuần hoàn theo quy luật của nó, nhưng ta sẽ vẫn còn nhớ về tác phẩm để hoài niệm về quá khứ xa vắng, để đau xót, để yêu thương!

### ***Phân tích tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương***

Nguyễn Dữ là nhà văn lỗi lạc của đất nước ta trong thế kỷ 16. Vốn là học trò giỏi của Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm. Ngoài thơ, ông còn để lại tập văn xuôi viết bằng chữ Hán, gồm có 20 truyện ghi chép những mẫu chuyện hoang đường lưu truyền trong dân gian; cuối mỗi truyện thường có lời bình của tác giả. Đằng sau mỗi câu chuyện thần kỳ. "Truyền kì mạn lục" chứa đựng nội dung phê phán những hiện thực xã hội đương thời được nhìn dưới con mắt nhân đạo của tác giả.

"Chuyện người con gái Nam Xương" trích trong "Truyền kì mạn lục" ghi lại cuộc đời thảm thương của Vũ Nương, quê ở Nam Xương thuộc tỉnh Nam Hà ngày nay.

Vũ Nương là một người đàn bà nhan sắc và đức hạnh "có tư dung tốt đẹp" tính tình "thùy mị nết na". Trương Sinh xin mẹ trăm lạng vàng cưới nàng về sum họp gia thất. Thời buổi chiến tranh loạn lạc, chồng phải đi lính đánh giặc Chiêm. Vũ Nương

ở nhà lo bề gia thất. Phụng dưỡng mẹ già nuôi dạy con trẻ, đạo dâu con, nghĩa vợ chồng, tình mẹ con, nàng giữ trọn vẹn, chu tất. Khi mẹ chồng già yếu qua đời, một mình nàng lo việc tang ma, phận dâu con giữ tròn đạo hiếu. Có thể nói Vũ Nương là một người đàn bà có phẩm chất tốt đẹp, đáng được trân trọng ngợi ca. Ước mơ của nàng rất bình dị. Tiễn chồng ra trận, nàng không hề mơ tưởng "đeo ấn phong hầu", chỉ mong ngày đoàn tụ, chồng trở về "được hai chữ bình yên".

Cũng như số đông người phụ nữ ngày xưa. Cuộc đời của Vũ Nương là những trang buồn đầy nước mắt. Năm tháng trôi qua, giặc tan, Trương Sinh trở về, con thơ vừa học nói. Tưởng rằng hạnh phúc sẽ mỉm cười với đôi vợ chồng trẻ. Nhưng rồi chuyện "cãi bóng" từ miệng đứa con thơ đã làm cho Trương Sinh ngờ vực, "đình ninh là vợ hư, mỗi nghi ngờ ngày càng sâu, không có ý gỡ ra được". Vốn tính hay ghen, lại gia trưởng, vũ phu, ít được học hành, Trương Sinh đã đối xử với vợ hết sức tàn nhẫn. Giấu biệt lời con nói. Trương Sinh đã "mắng nhiếc nàng và đánh đuổi đi". Vợ phân trần, không tin; hàng xóm khuyên can cũng chẳng ăn thua gì cả! Chính vì chồng và con - những người thân yêu nhất của Vũ Nương đã xô đẩy nàng đến bên bờ vực thẳm. Thời chiến tranh loạn lạc, nàng đã trải qua những năm tháng cô đơn, giờ đây đứng trước nỗi oan, nàng chỉ biết nuốt nước mắt vào lòng... Vũ Nương chỉ có một con đường để bảo toàn danh tiết: nhảy xuống sông Hoàng Giang tự tử để làm sáng ngời "ngọc Mị Nương", toả hương "cỏ Ngu Mĩ".

### ***Phân tích văn bản Chuyện người con gái Nam Xương***

Nguyễn Dữ, một học trò giỏi của Nguyễn Bình Khiêm. Thành tài, đỗ đạt, ông ra làm quan. Một năm sau, vì chán cảnh triều đình thối nát, ông đã lấy cớ phải nuôi mẹ già mà xin từ quan. Trong những ngày sống "cảnh điên viên vui tuế nguyệt", ông viết "Truyện kỳ mạn lục", một tác phẩm văn xuôi đầu tiên của văn học cổ Việt Nam gồm những truyện có những chi tiết li kì. Phần lớn ca ngợi phẩm chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam phải sống trong khuôn mẫu "tam tòng, tứ đức" của đạo đức phong kiến, mà "Chuyện người con gái Nam Xương" là một.

Truyện kể lại Vũ Thị Thiết vâng lời cha mẹ làm vợ Trương Sinh, một người kém học, đất nước gặp cảnh đao binh nên Trương Sinh phải ra trận. Một tuần sau, Vũ Nương sinh con đầu lòng. Một mình chị chăm lo mẹ chồng, lo tang ma khi mẹ chồng chết, nuôi dạy con và lo công việc đấng áng. Giặc tan, Trương Sinh về, nghe lời con mà nghi ngờ lòng chung thủy của vợ. Vũ Nương không minh oan được nên đành trầm mình xuống sông. Nàng được hoàng hậu ở động Rùa giúp đỡ. Sau đó, nàng gặp Phan Lang, người hàng xóm đã cứu hoàng hậu ở động Rùa. Phan Lang về kể lại cho Trương Sinh nghe. Trương Sinh hối cải lập đàn cầu xin theo lời của nàng. Nàng hiện lên gặp chồng con nhưng lại quay về sống ở động Rùa vì hai người ở hai thế giới khác biệt.

Cũng như truyện cổ, những kho truyện của Trung Hoa có ảnh hưởng nhiều đến nhà Nho đương thời (thế kỉ XVI). “Thiếu phụ Nam Xương” cũng có hai tuyến nhân vật, có những hoàn cảnh điển hình, có người giàu kẻ nghèo ở trong xã hội đang thời loạn lạc, nhiễu nhương. Nhưng dù sống trong hoàn cảnh nào thì người tốt vẫn không hề thay đổi bản chất của mình, mà Vũ Thị Thiết là nhân vật tiêu biểu. Vũ Nương nhà nghèo nhưng “tư dung tốt đẹp”, “thùy mị, nết na”. Thời phong kiến, con gái “tại gia tòng phụ” để có “công, dung, ngôn, hạnh”, Vũ Nương được như thế chứng tỏ nàng có sắc đẹp (dung) trời cho nhưng “thùy mị, nết na” thì ắt là do sự giáo dục của gia đình.

Nàng nghèo nhưng không mất nề nếp gia phong. Trái lại “Trương Sinh tuy con nhà hào phú nhưng không có học”. Một loạt các nhân vật tốt xuất thân từ những hoàn cảnh sống khác nhau như mẹ chông, người láng giềng Phan Lang, hoàng hậu động Rùa Linh Phi ... đủ chứng tỏ giàu nghèo tuy có ảnh hưởng đến hình thức sống nhưng khó thay đổi được bản chất của họ.

“Nam Xương tử nữ truyện” không chỉ giới thiệu những nhân vật tốt, xấu ấy mà còn thông qua họ Nguyễn Dữ muốn đề cao sự chung thủy và lòng bao dung luôn được nhân vật này thể hiện trong từng lời nói đến từng sự việc. Vâng lời cha mẹ chịu lấy Trương Sinh làm chồng, nàng đã trước sau như một làm người con hiếu thảo. Không chỉ hiếu thảo với cha mẹ ruột. Vũ Nương còn hiếu thảo với mẹ chồng. Nàng một mình đã lo toan đỡ đần mẹ chồng lúc ốm đau, rồi mẹ chồng chết lại lo chôn cất. Người phụ nữ có con mọn như nàng mà vẫn chu toàn những công việc nặng nhọc ấy thay chồng mà không tiếng kêu than thì quả thật là hiếm có. Mẹ chết, một mình ở vậy nuôi con chờ ngày chồng trở về thì bảo nàng không chung thủy sao cho được?! Chồng với vợ như bóng với hình, nàng đã mượn chiếc bóng của mình để an ủi con, muốn đứa con nhỏ dại luôn nghĩ rằng mình cũng là đứa trẻ có cha. Khi bị Trương Sinh nghi ngờ, nàng đã bao lần hỏi rõ dù bị dằn vặt, chửi mắng, đánh đập. Nàng đã từng tâm sự với chồng: “Thiếp vốn con nhà khó, được nương tựa nhà giàu ... Đâu có hư thân như lời chàng nói. Khi nhận thấy không thể nào xóa tan được mối nghi ngờ nhục nhã, hạ thấp phẩm giá một cách oan khuất, nàng đã quyết định tự trầm mình, mượn dòng nước trong để rửa sạch những oan khiên. Xét cho cùng, kiên quyết bảo toàn danh dự của con người cũng là lòng chung thủy sắt son! Lại nữa khi gặp được Phan Lang, người hàng xóm tốt bụng ở động Rùa, Vũ Nương vẫn không quên chồng khi nàng tâm sự cùng Phan Lang và nhờ Phan Lang về nói lại với Trương Sinh yêu cầu của nàng, đi đâu đó vừa thể hiện sự chung thủy, vừa tỏ ra bao dung đối với Trương Sinh.

Cả đến Phan Lang, hoàng hậu Linh Phi cũng đều là những người có lòng bao dung, chung thủy. Chỉ riêng có Trương Sinh là có lòng ích kỷ, hẹp hòi, tối dạ vì thuở nhỏ không lo chuyện sách đèn. Chỉ cần nghĩ đến công lao của vợ lúc chàng đang ở ngoài mặt trận, chỉ cần sống gần gũi với láng giềng, chỉ cần có lòng tin vào lòng chung thủy của vợ thì nghi vấn xuất phát từ lời nói của con nít “Trước đây, thường có một

người đàn ông, đêm nào cũng...” đã được giải bày để rồi vợ chồng lại sống trong cảnh đầm ấm, thương yêu.

Một nội dung khác thật rõ ràng trong chuyện là ân oán phân minh. Vũ Nương là người phụ nữ, có lẽ mang đặc tính ấy trong cuộc sống. Vì lẽ đó, khi nàng không còn đủ kiên nhẫn chờ đợi chồng biểu lộ ấy thì nàng tự biểu lộ. Cái chết của nàng hàm chứa ý nghĩa ấy, làm cho Trương Sinh phải nhận ra ân tình nàng đã mang đến cho chàng và nỗi oan khiên mà nàng phải chịu. Trường hợp giữa hoàng hậu Linh Phi và Phan Lang cũng vậy. Hoàng hậu đã được Phan Lang cứu nên khi Phan Lang gặp nạn khi lên thuyền ra biển tránh sự truy đuổi của quân giặc thì đã được Linh Phi hết lòng cứu chữa, lại tiếp tiệc đãi, tặng thêm ngọc ngà ... trước khi tiễn chân chàng trở về làng quê.

Như thế, ngay truyện ngắn thuộc văn viết, dù là chữ Hán trong buổi sơ khai cũng đang mang hoàn cảnh điển hình, con người điển hình của đời thường vào tác phẩm; cũng có đầy đủ người giàu, kẻ nghèo, hi - nộ - ái - ố với kết thúc có hậu ở nội dung là ở hiện tại.

Truyện có rất nhiều chi tiết nhưng được liên kết bởi quan hệ nhân quả nên có kết cấu khá chặt chẽ. Mở đầu truyện, Nguyễn Dữ đã khéo léo giới thiệu Vũ Thị Thiết và Trương Sinh, hai nhân vật chính có hoàn cảnh, tính cách trái ngược nhau để làm cơ sở cho việc khai thác nhân vật sau này. Tính tình, hoàn cảnh sống trái ngược nhau nhưng lại nên vợ nên chồng chỉ vì vâng lời cha mẹ. Quan hệ nhân quả thể hiện từ đầu. Từ đó, quan hệ nhân quả của hai nhân vật diễn ra một cách tự nhiên, hợp lý. Vì nước có loạn binh đao nên chàng mới ra trận. Vì chàng vào nơi gió cát nên nàng phải nặng gánh giang san nhà chồng. Vì con thơ nói đến cha nên mẹ đã mượn cái bóng của mình thay thế; cho con đỡ hổ thẹn với bạn bè. Vì nghe lời con trẻ nên Trương Sinh mới nghi ngờ vợ ... Chuỗi nguyên nhân và kết quả đầy kịch tính ấy đã dẫn đến đỉnh điểm là Vũ Nương quyết định trăn mình. Nếu chuyện kết thúc ở đây thì quả là bi đát, không có hậu. Có lẽ vì thế mà những chi tiết thần kỳ được thêm vào. Ấy là Phan Lang nằm mơ thấy con rùa xanh kêu cứu. Rồi Phan Lang nhớ lại và thả rùa để rồi sau đó là được rùa cứu mạng trả ân và gặp Vũ Nương ở động Rùa. Những chi tiết thần kỳ ấy ở vào thời buổi mà vua quan, thần dân đều tin vào sự hiện hữu của Trời, Thần, Quỷ, Ma... giống như trong những truyện cổ thì cũng là đi đâu không mấy ngạc nhiên. Có những chi tiết đó, Vũ Nương mới gặp được chồng để giải mối oan khiên, nhục nhã nhất của đời làm vợ. Và dù ra đời sau “Hịch tướng sĩ” của Trần Quốc Tuấn ba thế kỷ, “Nam Xương tử nữ truyện” vẫn còn những câu văn biền ngẫu cổ xưa.

Dù có những hạn chế ấy nhưng truyện Người con gái Nam Xương không những có giá trị đạo lý, lịch sử (phản ánh sự rối ren của xã hội phong kiến) mà cũng có giá trị nghệ thuật xây dựng truyện.



Cho tới nay, “Người con gái Nam Xương” vẫn còn lôi cuốn người đọc. Giữa xã hội nam nữ bình quyền thì nó là cột mốc để so sánh vai trò của người phụ nữ trong văn học xưa và nay. Giữa xã hội suy đồi về đạo đức, nhất là với nữ giới thì nội dung truyện là một bài học đạo đức truyền thống tốt.

### ***Phân tích Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ***

“Chuyện người con gái Nam Xương” thuộc tác phẩm “Truyền kì mạn lục” (ghi chép tản mạn những điếu kỳ lạ vẫn được lưu truyền), được viết ở thế kỉ XVI. Tác phẩm này có nguồn gốc từ truyện cổ dân gian “Vợ chàng Trương”. Nhưng điếu làm nên sự khác biệt cho tác phẩm chính là tư tưởng mà nhà văn muốn gửi gắm trong câu chuyện.

Vũ Nương vốn là một người phụ nữ “người đã thùy mị nết na, lại thêm có tư dung tốt đẹp”. Những tưởng con người ấy sẽ có được cuộc sống hạnh phúc nhưng nàng lại gặp phải nhiều bất hạnh. Tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” đã thể hiện tấm lòng trân trọng của tác giả đối với những vẻ đẹp dung dị, cao cả của người phụ nữ cũng như đồng cảm với những bất hạnh mà cuộc đời họ phải hứng chịu.

Người phụ nữ Việt Nam muôn đời nay được ngợi ca bởi vẻ đẹp dịu dàng, kín đáo và tâm hồn đôn hậu bao dung. Người phụ nữ hiện lên trong “Chuyện người con gái Nam Xương” cũng vậy. Đó là nàng Vũ Nương đẹp nết đẹp người và đầy tự trọng.

Nàng có một “tư dung tốt đẹp” nức tiếng xa gần. Chẳng vậy mà Trương Sinh - một người “con nhà hào phú” phải xin mẹ trăm lạng vàng rước nàng về làm vợ. Chẳng những vậy, nàng còn là người phụ nữ hiền hậu nết na, người vợ hiền, dâu thảo, người mẹ thương con.

Trong mối quan hệ vợ chồng hằng ngày, biết chồng “có tính đa nghi, đối với vợ phòng ngừa quá sức”. Vũ Nương đã luôn “giữ gìn khuôn phép, không lần nào vợ chồng phải đến nỗi thất hoà”. Hai vợ chồng chia ly, Vũ Nương một lòng nghĩ đến sự an nguy của chồng “Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi. [...] Nhìn trăng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trông liễu rủ bãi hoang, lại thổn thức tâm tình, thương người đất thú! Dù có thư tín nghìn hàng, cũng sợ không có cánh hồng bay bổng”. Như vậy là nàng không hề nghĩ đến vinh hoa phú quý, chỉ nghĩ đến chân thành với tình vợ chồng keo sơn. Xa chồng, Vũ Nương thủy chung, tấm lòng luôn tha thiết hướng về chồng: “Ngày qua tháng lại, thoát đã nửa năm, mỗi khi thấy bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi, thì nỗi buồn góc bể chân trời không thể nào ngăn được”.

Trương Sinh trở về nghi cho Vũ Nương một cái oan thảm khốc và dùng những lời lẽ tàn nhẫn mà nhiếc móc nàng. Nhưng ngay cả khi ấy, Vũ Nương vẫn nói năng đúng mực, tha thiết bày tỏ nỗi niềm và ước mong về cuộc sống gia đình hạnh phúc.

Trong mối quan hệ với mẹ chồng, nàng hết lòng chăm sóc mẹ chồng lúc ốm đau: “Nàng hết sức thuốc thang lễ bái thần phật và lấy lời ngọt ngào khôn khéo khuyên lơn”. Khi mẹ chồng mất, nàng thương yêu, lo lắng chu toàn: “Nàng hết lời thương xót, phàm việc ma chay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình”. Tấm lòng nàng dành cho mẹ chồng khiến bà cảm động đến khi mất, những lời cuối cùng thiêng liêng của cuộc đời bà dành để chúc phúc cho con dâu. Xưa nay, trong dân gian vẫn lưu truyền câu nói “mẹ chồng con dâu” để chỉ mối quan hệ vốn không yên ấm giữa hai đối tượng này nhưng qua thái độ của người mẹ chồng đối với Vũ Nương người đọc thấu hiểu tấm lòng chân thành, sâu sắc đối với mẹ chồng của nàng.

Với con, Vũ Nương đã hết sức nuôi dạy, bảo ban, thương yêu và chiêu chuộng con (đến nỗi một trong những hành động vô tư của nàng đã trở thành nguyên nhân buộc nàng tự vẫn...).

Không chỉ vậy, với tư cách là một cá nhân trong xã hội, ở Vũ Nương còn nổi bật lên lòng tự trọng đầy cảm động. Bị chồng hiểu lầm, bị hàm oan tức tưởi, dầu vẫn còn khao khát hạnh phúc trần gian nhưng Vũ Nương đã chọn cái chết để chứng minh phẩm tiết trong sạch của mình. Hành động này cho thấy lòng tự trọng, ý thức giữ gìn danh dự, tiết hạnh ở người phụ nữ đáng trân trọng này.

Ngợi ca vẻ đẹp của “người con gái Nam Xương”, Nguyễn Dữ đã góp tiếng nói chung vào cảm hứng ngợi ca người phụ nữ đầy nhân văn của văn học trung đại. Bên cạnh Vũ Nương của Nguyễn Dữ ta còn có thể kể đến chị em Thúy Kiều, Thúy Vân của Nguyễn Du, người chinh phụ trong thơ của Đặng Trăn Côn và Đoàn Thị Điểm...

Nhưng trong xã hội phong kiến thời kỳ suy sụp, thối nát, cái đẹp thường đi liền với nỗi bất hạnh và những tai họa khôn lường: “Chữ tài liền với chữ tai một vần”. Khi ấy, văn học lại cất lên tiếng nói đùng cảm với những thân phận bị “gió đập sóng vùi” chẳng biết “tấp vào đâu”. Nàng Vũ Nương của Nguyễn Dữ cũng phải hứng chịu nhiều bất hạnh.

Trước hết, nàng có một cuộc hôn nhân không được lựa chọn. Với vẻ đẹp vốn có, đáng ra nàng phải được kén một tấm chồng đức tài tương xứng. Nhưng đáng tiếc thay, cuộc đời lại chỉ dành cho nàng một gã Trương Sinh. Đó là một kẻ vô học nhưng giàu có “con nhà hào phú” đã “xin mẹ trăm lạng vàng” lấy nàng về làm vợ. Người phụ nữ vẹn toàn này không có quyền lựa chọn cho mình một người chồng tương xứng. Cuộc hôn nhân của nàng do vàng bạc mở đường, đó như một cuộc trao đổi, mua bán đầy tính thương mại.

Về đến nhà chồng, Vũ Nương phải hết sức giữ gìn trước con người rất mực đa nghi của Trương Sinh: “Đối với vợ phòng ngừa quá sức”. Nhưng hạnh phúc phải do cả hai bên vợ chồng cùng đắp vun gìn giữ. Sau mấy năm dài đằng đẳng mong ngóng chồng về, cái giá Vũ Nương nhận được thật quá chua xót.

Khi chồng đi lính, đêm đêm để con đỡ tủi và lòng mình đỡ nhớ, Vũ Nương chỉ bóng mình trên vách rồi bảo con đó là cha nó. Nhưng thiện ý của nàng đã bị hiểu lầm. Nghe con nói kể về người cha đêm đêm vẫn đến của nó, Trương Sinh với tính đa nghi sẵn có đã hiểu oan cho tấm lòng thủy chung của Vũ Nương. Chàng ta vội nghe lời con trẻ mà không suy xét đúng sai: “Tính chàng hay ghen, nghe con nói vậy, đinh ninh là vợ hư, mỗi nghi ngờ ngày càng sâu, không có gì gỡ ra được”. Rồi hồ đồ, độc đoán không đếm xỉa đến những lời thanh minh của vợ, đối xử tệ bạc, vũ phu với Vũ Nương: “Chỉ lấy chuyện bóng gió này nọ mà mắng nhiếc nàng, và đánh đuổi đi”.

Trước nỗi oan không gì giải bày được (vì Trương Sinh không nói rõ nguyên do việc nổi giận của mình), cuộc đời Vũ Nương bế tắc: Nếu sống thì phải mang cái tiếng phản chồng đầy ô nhục. Bởi vậy, dầu vẫn còn khao khát vương vấn hạnh phúc trần gian, nàng đành chấp nhận cái chết, trần mình xuống sông Hoàng Giang.

Thân phận nhỏ nhoi, bèo bọt của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến là vậy, họ không được làm chủ cuộc sống của mình, luôn luôn là kẻ bị động, hứng chịu những oan khiên, cay đắng. Số phận bất hạnh của Vũ Nương gợi đến bao phong ba bão táp đã đi qua cuộc đời của những Đạm Tiên, Thúy Kiều, Tiểu Thanh, người cung nữ, người chinh phụ... trong văn học trung đại.

Nhưng nếu chỉ dừng lại ở đó, tác phẩm của Nguyễn Dữ không tiến xa hơn câu chuyện dân gian là mấy. Nguyễn Dữ đã vô cùng trân trọng với số phận của người con gái đa đoan trong tác phẩm của mình. Tin tưởng và yêu mến nhân vật, nhà văn đã để nàng gửi mình chốn cung mây dưới nước của Linh Phi. Chốn ấy dầu chẳng được sum vầy cùng con trẻ, người thân song vẫn là nơi biết trọng những tâm hồn trong đẹp. Vũ Nương trở về nhân gian trong ánh sáng lung linh kì ảo của ánh nến, mặt nước diêu kỳ.

Ngoài nhân vật Vũ Nương, ta cũng không thể quên một Trương Sinh hồ đồ đã đẩy người đầu gối tay ấp với mình đến chỗ chết. Trương Sinh là con nhà trọc phú, lại ít học cũng như đa nghi. Do ít học nên khi chiến tranh xảy ra tuy nhà giàu có nhưng Trương Sinh vẫn phải đi lính. Do đa nghi, hay ghen đã làm cho Trương Sinh mù mắt, chỉ nghe lời từ đứa con ngây thơ không chịu nghe lời phân trần của vợ. Trương Sinh là người trực tiếp đẩy Vũ Nương vào bị kịch và phải tìm đến cái chết. Đến khi hiểu ra và hối hận thì đã quá muộn màng.

Bên cạnh nội dung, tác phẩm đã xây dựng được tình huống truyện độc đáo, chi tiết mang tính thắt nút, đẩy câu chuyện lên cao trào, đỉnh điểm: cái bóng trở thành chi tiết

thất nút cũng như cời nút cho diễn biến tác phẩm. Nghệ thuật kể chuyện đặc sắc: việc dẫn dắt tình huống hợp lý. Nghệ thuật xây dựng nhân vật cũng là một điểm nhấn. Bước đầu nhà văn đã miêu tả nội tâm nhân vật khá phong phú.

Qua phân tích trên, có thể thấy “Chuyện người con gái Nam Xương” là một tác phẩm giàu giá trị của nhà văn Nguyễn Dữ.